| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ XUYÊN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 07/2024/QĐST-DS | *Phú Xuyên, ngày 01 tháng 3 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Đinh Văn D, sinh năm 1965.

HKTT: Thôn Bối K, xã Chuyên M, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979.

HKTT: Thôn H, xã Chuyên M, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Ông Đinh Văn D yêu cầu ông Nguyễn Văn T phải trả khoản nợ theo giấy biên nhận trả tiền ngày 20/5/2021 là nợ gốc 583.000.000đồng và nợ lãi tính đến ngày 22/02/2024 là 839.520.000 đồng, tổng là 1.422.520.000đồng (Một tỷ bốn

trăm hai mươi hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Kể từ ngày 23/02/2024 ông T còn phải trả ông D khoản tiền lãi tính trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thoả thuận là 0,9%/1 tháng cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

[2] Ông Nguyễn Văn T thừa nhận và đồng ý trả ông Đinh Văn D khoản nợ giấy biên nhận trả tiền ngày 20/5/2021 là nợ gốc 583.000.000đồng và nợ lãi tính đến ngày 22/02/2024 là 839.520.000 đồng, tổng là 1.422.520.000đồng (Một tỷ bốn trăm hai mươi hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Kể từ ngày 23/02/2024 ông Thảo còn phải trả ông Dũng khoản tiền lãi tính trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thoả thuận là 0,9%/1 tháng cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho bên được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Văn T nhất trí chịu án phí dân sự sơ thẩm là 27.337.800 đồng. Trả lại cho ông Đinh Văn D 15.606.000 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm linh sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015345 ngày 26/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên ,Thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Thẩm phán**

**Nơi nhận:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Anh Tuấn**